

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2025
NHÓM 12 – 18 tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động lăn, ném bóng	- Ngồi lăn (2,5m), tung bóng (70cm)	Chơi tập Sinh hoạt chiều	2	
Trẻ thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay	- Đóng mở nắp không ren.	Chơi tập Sinh hoạt chiều		
	- Gõ, đập, cầm, bóp đồ vật.	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết tháo lắp, lồng hộp	- Lồng được 2 - 3 hộp	Sinh hoạt chiều	1	
Trẻ biết xếp chồng 2 - 3 khối	- Xếp chồng được 2 - 3 khối vuông.	Sinh hoạt chiều	1	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
Trẻ có một số thói quen vệ sinh tốt	- Rửa tay, lau mặt trước khi ăn, rửa tay sau khi chơi và sau khi đi vệ sinh.	Vệ sinh Trò chuyện sáng		
	- Gọi cô khi bị ướt, bị bẩn	Mọi lúc mọi nơi		
Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	- Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc.	Giờ ăn		

	- Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Giờ ăn Giờ ngủ Mọi lúc mọi nơi		
Trẻ ngủ đủ 2 giấc theo chế độ sinh hoạt.	- Làm quen chế độ ngủ 2 giấc.	Giờ ngủ		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh.	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều		
	- Ngửi mùi của một số hoa, quả quen thuộc gần gũi (Hoa cúc, hoa hồng) (Quả xoài, quả cam)	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Tên phương tiện giao thông gần gũi (Xe ô tô)	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc. (Con cá)	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
Trẻ hiểu được một số từ chỉ người, đồ chơi, đồ dùng gần gũi.	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		

Trẻ biết nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
Trẻ nhắc lại được một số từ đơn	- Lặp lại một số từ đơn đơn giản: mẹ, bà, ba, gà, tô...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
	- Đọc theo, đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết sử dụng các từ đơn khi giao tiếp	- Gọi tên người thân (mẹ, bà), đồ vật, con vật, hành động gần gũi.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
Trẻ được làm quen với sách	Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ

Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.	- Cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	- Chơi với đồ chơi/đồ vật.	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
	- Quan tâm đến các vật nuôi.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		

Trẻ bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại....	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khi nghe hát, nghe các âm thanh	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	Trò chuyện Sinh hoạt chiều	1	
Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Tập cầm bút vẽ	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
	-Xem tranh	Sinh hoạt chiều	1	
TỔNG CỘNG			17 GIỜ HỌC	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2025
NHÓM 19 – 24 tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
2.2 Trẻ có một số tố chất vận động ban đầu (nhạy nhen, khéo léo, thăng bằng cơ thể)	+ Bò chui dưới dây.		1	
	+ Bò chui gậy kê cao		1	
	+Tập bước lên, xuống bậc thang.	Hoạt động ngoài trời	1	
3.2. Trẻ có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt.	+ Xếp chồng 4-5 khối	Chơi tập góc	1	X
	+ Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp vuông	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	X
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
1.2. Trẻ làm quen chế độ ngủ một giấc.	-Trẻ ngủ một giấc buổi trưa	Giờ ngủ		
- Trẻ biết làm một số việc tự phục vụ trong ăn uống, ngủ và vệ sinh cá nhân với sự giúp đỡ của người lớn	+ Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc	Giờ ăn		
	+ Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Giờ ăn, ngủ, vệ sinh		
	+ Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Giờ vệ sinh		
	+ Làm quen với rửa tay, lau mặt.	Giờ vệ sinh		
3.1. Trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	- Trẻ biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun..) khi được nhắc nhở.	Sinh hoạt Trò chuyện sáng		X

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

2.2. Trẻ thích tìm hiểu, khám phá về thế giới xung quanh	+ Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa quen thuộc	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	2	
2.5. Trẻ biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	+ Biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	Trò chuyện sáng		
2.6. Trẻ nhận biết một số màu cơ bản	- Màu xanh	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
2.8. Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người thân gần gũi khi được hỏi..	+ Đồ chơi bản thân	Trò chuyện sáng		
	+Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp.(Cô giáo, ba, mẹ , ông, bà)	Trò chuyện sáng		

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1.1. Trẻ biết nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	- Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Trò chuyện sáng		
1.2. Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói	- Trẻ lắng nghe, bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh + Truyện: Các bạn của mèo con + Thơ: “Con voi”	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
2.1. Trẻ biết phát âm các âm khác nhau	+ Nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi, ...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	

2.2. Trẻ biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản	- Trả lời và đặt câu hỏi: “Con gì?”, “Cái gì?”, “Làm gì?”.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
3.1. Trẻ biết nói câu đơn 2-3 tiếng	- Trẻ biết nói câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
3.2 Trẻ thể hiện nhu cầu mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Chủ động nói nhu cầu mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn..).	Trò chuyện sáng		
- Trẻ biết mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Trẻ biết mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	Sinh hoạt chiều		
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
2.2. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.	- Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh	Trò chuyện sáng	1	
2.3. Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
3.1.Trẻ thực hiện được một số hành vi giao tiếp đơn giản	+Tập trẻ thực hiện một số hành vi: chào cô, chào ba mẹ, tạm biệt khi được nhắc nhở.	Đón trẻ		
	+ Tập trẻ một số hành vi: biết nói cảm ơn, xin lỗi	Trò chuyện sáng		
	+Tập cho trẻ nói từ “ạ” “dạ”	Đón trẻ		
3.2. Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội(bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều		X

4.1. Trẻ thích nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc .	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. + Nghe hát “Bánh chưng xanh” + Nghe hát “Đàn vịt con”	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	2	
	- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc(dậm chân, lắc lư, vỗ tay...). VD: Bé chúc Tết	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	
4.2. Trẻ thích vẽ, xem tranh.	+ Xem tranh.	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều		
	+ Tập cầm bút vẽ.	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều		X
TỔNG CỘNG			17 GIỜ HỌC	

KẾ HOẠCH THÁNG 01/2025
NHÓM/LỚP 25 - 36 THÁNG

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức		
		Sinh hoạt	Giờ học	Kỹ năng
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
• Phát Triển vận động				
2.2 Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay- mắt.	- Tung - bắt bóng cùng cô. Tuần 1, tuần 2	Hoạt động ngoài trời	2	
2.3 Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	- Bò, trườn qua vật cản. Tuần 3, tuần 4	Hoạt động ngoài trời	2	
3.2 Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt trong hoạt động.	- Luồn dây. Tuần 1	Sinh hoạt		x
• Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
4.2 Tập cho trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt	- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống: ngồi ngay ngắn, nhai kỹ, không nói chuyện, không bốc thức ăn, ăn không rơi vãi, không xúc cơm bỏ sang tô bạn, không ngậm thức ăn trong miệng.	Giờ ăn		
4.3 Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	Giờ ngủ		
	- Chuẩn bị chỗ ngủ, lấy cất gối trước, sau khi ngủ đúng nơi qui định	Giờ ngủ		
5.1 Trẻ có khả năng làm được một số việc tự phục vụ với sự giúp đỡ của người lớn.	- Cầm muỗng xúc ăn, cầm ly uống nước	Giờ ăn		
	- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần khi bị ướt, bẩn	Vệ sinh		

5.2 Trẻ biết đội mũ khi ra nắng, đi giày dép, mặc quần áo khi trời lạnh.	Trẻ biết mặc quần áo, đi giày dép	Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
2.4 Trẻ nhận biết tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa quả quen thuộc.	- Nói được tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc. + <i>Quả thanh long</i> Tuần 4	Trò chuyện sáng - Sinh hoạt	1	
3.3 Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy cát đúng hình dạng theo yêu cầu.	- Nhận biết, phân biệt hình vuông. Tuần 2	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt	1	
3.4 Trẻ nhận biết số lượng.	- Số lượng một - nhiều. Tuần 3	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt	1	
2.7 Trẻ nhận biết tên, công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	- Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình	Sinh hoạt		
2.8 Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.	- Trẻ chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
3.1 Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy cát đúng đồ chơi có màu sắc theo yêu cầu.	- Nhận biết, phân biệt màu đỏ, vàng, xanh.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
3.5 Trẻ nhận biết vị trí trong không gian.	- Vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.4 Nghe hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản .	Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật. + <i>Truyện: Chú ếch xanh và bạn rùa, Cây táo</i> Tuần 1, Tuần 3	Sinh hoạt	2	
1.3 Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, có khả năng cảm	- Nghe và hiểu nội dung bài thơ đơn giản, nội dung	Sinh hoạt	1	

nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.	đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố đơn giản. + <i>Thơ: Đàn gà con.</i> Tuần 2			
1.2 Trẻ nghe và trả lời các câu hỏi	- Nghe và trả lời các câu hỏi: Ai đây?, Cái gì đây?,...làm gì?, ..thế nào? ... Ở đâu?...	Trò chuyện sáng - Sinh hoạt		
2.1 Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
3.2 Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	Sinh hoạt		
	- Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau trong giao tiếp: Chào hỏi, trò chuyện, bày tỏ nhu cầu của bản thân	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
4.1 Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách.	Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	Sinh hoạt		
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
1.2 Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Thể hiện điều mình thích và không thích: nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
2.2 Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc	- Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
2.4 Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi.	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	Trò chuyện sáng- Sinh hoạt		
3.4 Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	Sinh hoạt		
4.1 Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	Trẻ biết hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	Sinh hoạt	4	

	+ <i>Dạy hát: Cá vàng bơi, Cháu đi mẫu giáo</i> Tuần 1, Tuần 3 + <i>VĐTN: Cá vàng bơi, Một con vịt</i> Tuần 2, Tuần 4			
4.3 Trẻ thích tô màu, vẽ (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Nặn, lăn dài, xoay tròn. + <i>Nặn con giun</i> Tuần 3	Sinh hoạt	1	
	- Tô màu, di màu. + <i>Qủa chuối</i> Tuần 2	Sinh hoạt	1	
Tổng cộng:			16 Giờ học	1 kỹ năng

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2025
KHỐI LỚP: 3-4 TUỔI

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
Phát triển thể chất				
2.2. Trẻ biết kiểm soát được vận động đi, chạy	- Chạy liên tục trong đường đích dắc (3 - 4 điểm đích dắc) không chệch ra ngoài	Hoạt động ngoài trời		
	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	Thể dục sáng		
	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	Thể dục sáng		
2.3. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động (Tung -Ném-Lăn-Chuyền-Bắt)	- Chuyền bắt bóng hai bên theo hàng dọc	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
	- Ném trúng đích bằng 1 tay.	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
-Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm quen thuộc	- Biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau...	Sinh hoạt - Giờ ăn		
- Trẻ biết ích lợi của một số món ăn, thực phẩm đối với sức khỏe	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Sinh hoạt - Giờ ăn		
- Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	- Tập trẻ tự tháo tất, cởi quần, áo...	Thay đồ		
	- Làm quen cách đánh răng, lau mặt.	Vệ sinh-Sinh hoạt		
	- Giúp cô chuẩn bị giờ ngủ, phụ cô lấy gối	Giờ ngủ		

- Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống đúng cách	- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	Giờ ăn		
4.3. Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:	- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp	Sinh hoạt	1 giờ học	
Tổng			3 giờ học	
Phát triển nhận thức				
- Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tròn và nhận dạng các hình đó trong thực tế	Hoạt động góc	1 giờ học	
	- Sử dụng các hình hình học để lắp ghép.	Hoạt động góc	1 giờ học	
3.1. Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của loại hoa quen thuộc	Sinh hoạt - Hoạt động ngoài trời		Hoa mai- Hoa Đào
	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của loại củ, quả quen thuộc	Sinh hoạt		Quả dưa hấu
- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong thời gian so với bản thân.	- Nhận biết phía trên – phía dưới	Hoạt động góc	1 giờ học	
	- Nhận biết tay phải - tay trái của bản thân.	Hoạt động góc	1 giờ học	
4. So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ : to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao	- So sánh 2 đối tượng về kích thước dài-ngắn	Hoạt động góc	1 giờ học	

hơn/ thấp hơn, bằng nhau.				
- Trẻ biết nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi	- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống của chúng .	Sinh hoạt - Hoạt động ngoài trời		
	- Cách chăm sóc cây cối, con vật gần gũi	Sinh hoạt- Hoạt động ngoài trời		
3.1. Trẻ biết kể tên một số lễ hội.	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Tết nguyên đán....	Sinh hoạt		Tết cổ truyền
Tổng			5 giờ học	3 chủ đề
Phát triển ngôn ngữ:				
1.3. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: - Nàng tiên mùa xuân - Cháu ngoan của bà - Thỏ con và mùa xuân	Sinh hoạt	3 giờ học	
1.2 Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát	-Trẻ hiểu các từ chỉ người, tên đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc: quần áo, đồ chơi, hoa quả.....	Sinh hoạt		
2.3 Trẻ sử dụng được các câu đơn, câu ghép	- Trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.	Sinh hoạt		

2.4. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân	- Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	Sinh hoạt		
2.5. Trẻ đọc các bài thơ, cao dao, đồng dao...	- Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao,tục ngữ, hò vè.	Sinh hoạt		
3.2. Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc	- Trẻ tiếp xúc với chữ, sách truyện	Sinh hoạt		
3.3. Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên các nhân vật trong tranh	- Trẻ xem và nghe đọc các loại sách khác nhau	Hoạt động góc		
Tổng			3 giờ học	
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:				
4.2. Trẻ có cử chỉ, lời nói lễ phép	- Chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... (chào hỏi, cảm ơn)	Sinh hoạt		
2.8. Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	- Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”...trong giao tiếp	Sinh hoạt		
1.Trẻ biết nói những điều đơn giản về bản thân, sở thích bản thân	- Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân,những điều bé thích, không thích.	Sinh hoạt		
3.2. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động	Hoạt động góc		
4.1. Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt, ở gia đình, trường mầm non, cộng đồng gần gũi	- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).	Sinh hoạt		

4.4.Trẻ chú ý lắng nghe người khác nói	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói	Sinh hoạt		
5.1 Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
- Trẻ biết thể hiện sự mạnh dạn trong các hoạt động	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.(xung phong giơ tay nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi..)	x		
Tổng			1 giờ học	
Phát triển thẩm mỹ:				
2.1. Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Hoạt động góc-Sinh hoạt		
	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca bài hát quen thuộc: - Bé chúc tết - Mùa xuân đến rồi	Hoạt động góc-Sinh hoạt	2 giờ học	
2.6. Trẻ sử dụng kĩ năng xé, dán thành sản phẩm đơn giản.	- Trẻ sử dụng một số kĩ năng xé theo dải và dán để tạo ra sản phẩm đơn giản.: - Xé vụn dán ẩm nước	Hoạt động góc-Sinh hoạt	1 giờ học	
2.7. Sử dụng kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc khối: - Nặn bánh giầy - Nặn viên bi	Hoạt động góc-Sinh hoạt	2 giờ học	
3.1. Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Trẻ vận động theo ý thích khi hát / nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	Hoạt động góc-Sinh hoạt		

1.3. Trẻ biết bộc lộ cảm xúc khi ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật	- Trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình của mình và bạn qua việc thể hiện sự vui sướng, chỉ, sờ, ngắm, nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dạng...)	Hoạt động góc-Sinh hoạt		
Tổng			5 giờ học	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 1
(Thực hiện từ ngày 01/01/2024 đến ngày 02/02/2024)

Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hình thức tổ chức		
		Giờ sinh hoạt	Giờ học	Chủ đề
Phát triển thể chất				
- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi bước lùi liên tiếp 3m	Hoạt động ngoài trời		
- Trẻ phối hợp được tay - mắt khi vận động	- Chuyển, bắt bóng qua đầu, qua chân.		1	
	- Ném trúng đích ngang (xa 2m)		1	
- Trẻ biết phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động	Xé, cắt đường thẳng	Sinh hoạt		
	- Tô, vẽ hình	Hoạt động góc		
	- Lắp ghép hình	Sinh hoạt		
- Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm	- Thịt, cá... có nhiều chất đạm - Rau, quả chín có nhiều vitamin	Giờ ăn		
- Trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày và sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật	- Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng	Giờ ăn		
- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong ăn uống	- Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ	Giờ ăn		
- Trẻ tự rửa tay bằng xà phòng.	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà bông.	Vệ sinh		
- Trẻ tự lau mặt, đánh răng	- Tập cho trẻ tự đánh răng, lau mặt.	Vệ sinh		

- Trẻ biết tự phục vụ, nề nếp trong ăn uống	- Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	Giờ ăn		
- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	Sinh hoạt		
	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			2 giờ học	
Phát triển nhận thức:				
- Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số ngày lễ hội. (Tết nguyên đán)	Sinh hoạt		1
- Trẻ kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp di tích lịch sử, ở địa phương	- Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước	Sinh hoạt		
- Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau	So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	Hoạt động góc	1	
- Trẻ sử dụng được dụng cụ đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo, so sánh	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo		1	
- Trẻ chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa 2 hình	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của hình tam giác, chữ nhật.		1	
- Trẻ biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi	- Sử dụng các số từ 1 đến 5 để chỉ số lượng, số thứ tự	Hoạt động góc		

5	trong các hoạt động hàng ngày.			
Tổng cộng:			4 giờ học	1 chủ đề
Phát triển TC&KNXH				
- Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung	- Quan tâm giúp đỡ bạn	Sinh hoạt	1	
- Trẻ biết tiết kiệm điện, nước	- Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	Sinh hoạt	1	
- Trẻ thực hiện một số quy định ở trường lớp và gia đình	- Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông, bà, bố, mẹ	Sinh hoạt		
- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép	- Phân biệt hành vi đúng - sai, tốt - xấu để nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép trong từng hoàn cảnh.	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			2 giờ học	
Phát triển ngôn ngữ				
- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (Sự tích mùa xuân, Giọt nước tí xíu)	Sinh hoạt	2	
	- Nghe các bài hát, bài thơ, hò, vè, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi	Sinh hoạt		
- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm tính chất, công dụng, từ biểu cảm	Sinh hoạt		
- Trẻ biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Nói rõ để người nghe có thể hiểu được	Sinh hoạt		
- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca	- Đọc thuộc bài thơ, ca	Sinh hoạt		

dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè			
- Trẻ biết mô tả sự vật hiện tượng tranh ảnh.	- Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.	Sinh hoạt		
- Trẻ biết cách cầm, đọc và bảo vệ sách	- Xem và nghe, đọc các loại sách khác nhau	Sinh hoạt		
	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách	Sinh hoạt		
	- Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vẹt)	Sinh hoạt		
	- Giữ gìn, bảo vệ sách	Sinh hoạt		1
- Trẻ nhận dạng một số chữ cái. Tập tô, đồ các nét chữ	- Nhận dạng một số chữ cái	Sinh hoạt		
	- Tập tô, đồ các nét chữ	Sinh hoạt		
Tổng cộng:			2 giờ học	1 chủ đề
Phát triển thẩm mỹ				
- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư), theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, các dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	Hoạt động góc		
- Trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp	- Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	Hoạt động góc		

- Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ (Bác đưa thư vui tính, sắp đến tết rồi)	Sinh hoạt Hoạt động góc	2	
- Trẻ biết vận động nhịp nhàng bài hát, bản nhạc với nhiều hình thức	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (Sắp đến tết rồi)	Sinh hoạt Hoạt động góc	1	
	- Sử dụng các dụng cụ gõ, đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. (Vỗ tiết tấu chậm “Bác đưa thư vui tính”)	Hoạt động góc	1	
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm	- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục (vẽ hoa mai, vẽ mâm ngũ quả)	Hoạt động góc	2	
- Trẻ biết cắt, xé, dán tạo ra sản phẩm	- Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong,... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục (gấp, cắt, dán hoa lá; cắt dán món ăn từ họa báo)	Hoạt động góc	2	
- Trẻ biết lựa chọn dụng cụ âm nhạc phù hợp	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát	Hoạt động góc		
Tổng cộng:			8 giờ học	

KẾ HOẠCH THÁNG 01/2025 (KHỐI 5-6 TUỔI)**Thời gian: Từ 30/12/2024 đến 24/01/2025**

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	Chỉ số 9. Nhảy lò cò 5m được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu.	Hoạt động ngoài trời		
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn một cách vững vàng, đúng tư thế.	Chỉ số 2: Bật- nhảy từ trên cao xuống. (40-50cm).		1	
- Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động và các tố chất trong vận động bò, trườn, trèo	- Bò dích dắc qua 5-7 điểm cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu	Hoạt động ngoài trời	1	
Trẻ thể hiện sức mạnh, sự nhanh nhẹn, khéo léo, dẻo dai của cơ thể và thực hiện vận động một cách vững vàng, đúng tư thế.	Chỉ số 13: Chạy chậm liên tục 100 -150m không hạn chế thời gian.	Hoạt động ngoài trời		
	Chỉ số 12: Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong khoảng thời gian 5-10 giây	Hoạt động ngoài trời		
Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.	Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.	Hoạt động góc		
	Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	Hoạt động góc		
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ	Chỉ số 6. Tô màu kín, không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ	Hoạt động góc		
	Chỉ số 5. Tự mặc, cài, cởi cúc áo, cởi được áo; kéo khóa (phéc mơ Tuya), khâu, luồn, buộc dây, cài quai dép-	Sinh hoạt chung		
Trẻ có hiểu biết và thực hành dinh dưỡng cá nhân. (uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì	Chỉ số 20. Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe	Sinh hoạt chung		
	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	Sinh hoạt chung		

không có lợi cho sức khỏe).				
Trẻ có hiểu biết và thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt	Chỉ số 15. Biết tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn	Vệ sinh		
	Chỉ số 16. Tự rửa mặt, tự lau mặt, chải răng hàng ngày	Vệ sinh		
	- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định	Vệ sinh		
	Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	Giờ ăn		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống.	Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	Giờ ăn		
	Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường	Sinh hoạt chung		
	Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	Giờ ăn		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh	- Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.	Vệ sinh		
	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/ gạt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.	Vệ sinh		
	Chỉ số 18. Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số thói quen, kỹ năng tốt trong phòng bệnh và giữ gìn sức khỏe của bản thân	Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh.	Sinh hoạt chung		
	Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu sốt...	Sinh hoạt chung		
	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết	Sinh hoạt chung		
	- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết	Sinh hoạt chung		
	- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân, cách phòng tránh	Sinh hoạt chung		
Trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn.	Chỉ số 26. Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc	Sinh hoạt chung		

Trẻ nhận biết một số nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh	Biết: Cười đùa trong khi ăn, uống hoặc ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc, sặc...	Giờ ăn		
Tổng cộng			2	
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
Trẻ ham hiểu biết, tò mò tìm tòi, thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh và phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau	- Phân loại con vật theo đặc điểm (nơi sống, đặc điểm...) của chúng	Sinh hoạt chung		- Con rùa - Vòng đời của bướm - Vòng đời của ếch - Lễ hội mừng xuân
	- Chỉ số 92: Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung	Sinh hoạt chung		
- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét, thảo luận về đặc điểm sự vật, hiện tượng.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật	Sinh hoạt chung	1	
	Chỉ số 93. Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật	Sinh hoạt chung	2	
Trẻ có thể nhận xét, thảo luận về đặc điểm sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng của một số con vật, cây, hoa, quả được quan sát.	Sinh hoạt chung		
Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau.	Trò chuyện, xem tranh ảnh, video về các loại động vật	Hoạt động góc		
Trẻ có thể nhận biết đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương, đất nước, nơi trẻ sống	Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: ‘ Ngày quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ em được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên...’	Sinh hoạt chung	1	
Trẻ có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề khác nhau	- Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.	Sinh hoạt chiều		

Trẻ có một số hiểu biết về số, số đếm	Chỉ số 104. Nhận biết các con số lượng trong phạm vi 10	Hoạt động góc		
Trẻ có khả năng tách gộp các nhóm đối tượng bằng cách khác nhau và đếm	Chỉ số 105. Gộp / tách 10 đối tượng bằng các cách khác nhau (ít nhất 2 cách), đếm và so sánh số lượng của các nhóm.	Hoạt động góc		
Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả	- Chỉ số 106. Biết cách đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau; các vật; Đo dung tích các vật và so sánh, nói kết quả đo.	Hoạt động góc	1	
Trẻ có khả năng quan sát và thể hiện khả năng suy luận.	Chỉ số 115. Loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại	Sinh hoạt chung		
Trẻ nhận biết về một số hình hình học và định hướng trong không gian	Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	Hoạt động góc	1	
Tổng cộng			6	
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ:				
- Hiểu nghĩa một số từ khái quát,	Chỉ số 63. Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật (Động vật, côn trùng, vòng đời...) hiện tượng đơn giản, gần gũi/ từ trái nghĩa.	Sinh hoạt chung		
- Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hàng ngày	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 64. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	Sinh hoạt chung	2	
Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.	- Đọc biểu cảm thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò	Sinh hoạt chung		

- Trẻ biết sử dụng các từ chỉ vật, hoạt động, đặc điểm.... phù hợp với ngữ cảnh.	Chỉ số 66. Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm hình tượng trong sinh hoạt hàng ngày;	Sinh hoạt chung		
Trẻ biết sử dụng lời nói để diễn đạt rõ ràng trong giao tiếp.	Chỉ số 65. Nói rõ ràng và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp	Sinh hoạt chung		
	- Chỉ số 67. Sử dụng các loại câu khác nhau (câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...) để bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu trong giao tiếp;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 69. Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động;	Hoạt động góc		
- Trẻ biết sử dụng lời nói để miêu tả sự việc với một số sự việc	Chỉ số 71. Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định;	Sinh hoạt chung		
Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.	Chỉ số 74. Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp	Hoạt động góc		
- Trẻ thể hiện hứng thú, có hành vi, một số kỹ năng ban đầu đối với việc đọc sách và bảo vệ sách.	Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách	Sinh hoạt chiều		
	Chỉ số 81. Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.	Hoạt động góc		
- Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm bản thân	Chỉ số 84. “Đọc” truyện đã biết qua các tranh vẽ.	Hoạt động góc		
- Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về việc	Chỉ số 88. Bắt chước hành vi viết và sao chép một số ký hiệu từ, chữ cái, tên của mình.	Hoạt động góc		

viết	Chỉ số 91. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	Hoạt động góc	2	
Trẻ có một số kỹ năng ban đầu của việc viết	Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	Hoạt động góc		
Tổng cộng			4	
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI:				
- Trẻ có ý thức, thể hiện sự nhận thức về bản thân.	- Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	Sinh hoạt chung		
- Trẻ tin tưởng vào khả năng của bản thân, có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực	Chỉ số 33. Chủ động và độc lập làm một số công việc đơn giản hằng ngày;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 34. Mạnh dạn tự tin nói (bày tỏ) ý kiến của bản thân.	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số kỹ năng sống: quan tâm, chia sẻ...	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 44. Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 45. Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn;	Sinh hoạt chung	1	
Trẻ thể hiện sự hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh	Chỉ số 48. Chú ý lắng nghe ý kiến của người khác khi nói (cô, bạn), không ngắt lời người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 51. Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 52. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác	Sinh hoạt chung		
Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc.	Chỉ số 36. Biết bộc lộ cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt;	Sinh hoạt chung		

	Chỉ số 38. Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 39. Thích chăm sóc và bảo vệ cây cối, con vật quen thuộc;	Sinh hoạt chung		
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội	Chỉ số 54. Có thói quen, (biết nói) chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 55. Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết;	Sinh hoạt chung		
	Chỉ số 57. Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.	Sinh hoạt chung		
Trẻ thể hiện sự tôn trọng người khác	Chỉ số 60. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.	Sinh hoạt chung		
Trẻ thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, công đồng gần gũi.	Biết nhắc nhở người khác bảo vệ, giữ gìn vệ sinh môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...)	Sinh hoạt chung		
Tổng cộng			1	
PHÁT TRIỂN THẨM MỸ:				
	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể chuyện	Sinh hoạt chung		
- Trẻ có một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình	Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	Hoạt động góc	1	
	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, dán, đan để tạo thành bức tranh có đường nét, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Sinh hoạt chung	1	
	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có hình dáng kích thước, bố cục cân đối.	Sinh hoạt chung		

- Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục.	Sinh hoạt chung		2
	- Chỉ số 99. Nghe và nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát hoặc bản nhạc;	Sinh hoạt chung		
	- Chỉ số 100. Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm và thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp của bài hát trẻ em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Sinh hoạt chiều		
- Trẻ thể hiện khả năng sáng tạo	- Chỉ số 119. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau;	Sinh hoạt chung		
	- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	Sinh hoạt chung		
	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu, tự chọn.	Sinh hoạt chung		
Tổng cộng			4	